|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2017/TT-BTC | *Hà Nội, ngày  tháng  năm 2017* |

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, 4 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014) và bãi bỏ Khoản 7 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính**

*Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 và Luật số 21/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;*

*Căn cứ Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 và Luật số 31/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng;*

*Căn cứ Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế giá trị gia tăng;Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,*

*Để cải cách thủ tục hành chính trong việc đăng ký và chuyển đổi phương pháp tính thuế GTGT nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Khoản 4 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014) và bãi bỏ Khoản 7 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính như sau:*

**Điều 1.**Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Khoản 4Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014) như sau**:**

1. Bỏ các khổ 1, 2, 3, 4, 5 sau điểm đ Khoản 3 Điều 12 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014) và thay bằng nội dung mới như sau:

Phương pháp tính thuế của cơ sở kinh doanh được xác định theo Hồ sơ khai thuế GTGT theo hướng dẫn tại Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 và Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính.

2. Bỏ điểm d Khoản 4 Điều 12 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014).

**Điều 2.**

   Bỏ Khoản 7 Điều 11 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày … tháng …. năm 2017.

   Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **KT. BỘ TRƯỞNG** |
| - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Quốc hội;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Toà án nhân dân tối cao;- Kiểm toán nhà nước;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ,cơ quan thuộc Chính phủ,- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân,Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nướccác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;- Công báo;- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);- Website Chính phủ;- Website Bộ Tài chính; Website Tổng cục Thuế;- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;- Lưu: VT, TCT (VT, CS). | **THỨ TRƯỞNG** |
|     **Đỗ Hoàng Anh Tuấn** |